

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt Điều lệ Hội Tin học Tiền Giang**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 544/STTTT-VP ngày 22 tháng 9 năm 2015 về việc cho ý kiến phê duyệt Điều lệ Hội Tin học Tiền Giang nhiệm kỳ II (2015 - 2020).

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này bản Điều lệ Hội Tin học Tiền Giang, đã được Đại hội đại biểu nhiệm kỳ II (2015 – 2020) của Hội Tin học Tiền Giang thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2015.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Hội Tin học Tiền Giang chịu trách thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NC. *hb*

KT. CHỦ TỊCH *h*  
PHÓ CHỦ TỊCH  
  
*Trần Kim Mai*

## ĐIỀU LỆ HỘI TIN HỌC TIỀN GIANG

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2015  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Tên gọi, biểu tượng**

1. Tên tiếng Việt: Hội Tin học Tiền Giang.
2. Tên tiếng Anh: Tiengiang Association for Information Processing.
3. Viết tắt: TGAIP.

##### **Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

1. Hội Tin học Tiền Giang (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức tự nguyện của các cá nhân, tập thể hoạt động nghiên cứu, đào tạo, phổ biến, ứng dụng sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong lĩnh vực Công nghệ Thông tin - Truyền thông (sau đây viết tắt là CNTT-TT) và những người quan tâm đóng góp hoặc tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển CNTT-TT của tỉnh Tiền Giang.

2. Mục đích của Hội là tập hợp lực lượng, phổ biến kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm, đẩy mạnh phát triển ứng dụng CNTT-TT, góp phần xây dựng và phát triển ngành CNTT-TT đáp ứng yêu cầu xã hội, đóng góp tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

##### **Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Hội có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
2. Văn phòng Hội có trụ sở tại phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

##### **Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động**

1. Hội Tin học Tiền Giang có phạm vi hoạt động trong tỉnh Tiền Giang, là Hội thành viên của Liên hiệp các Hội khoa học - Kỹ thuật tỉnh Tiền Giang.

2. Hội Tin học Tiền Giang chịu sự quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tiền Giang.

##### **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.

5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương II**

### **QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ**

#### **Điều 6. Quyền hạn**

1. Tuyên truyền mục đích của Hội.

2. Phổ biến rộng rãi kiến thức cơ bản, thành tựu mới, công trình nghiên cứu và sáng chế, phát minh trong nghiên cứu và ứng dụng CNTT-TT cho hội viên. Tổ chức thông tin khoa học kỹ thuật về CNTT-TT.

3. Phối hợp với các hội và các tổ chức CNTT-TT trong tỉnh để đẩy mạnh hợp tác về CNTT-TT, tạo điều kiện cho hội viên gặp gỡ, trao đổi và hợp tác với các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực CNTT-TT trong và ngoài tỉnh theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức quần chúng khác để kiến nghị, đề xuất các cơ chế chính sách phát triển và ứng dụng CNTT-TT; phương hướng, kế hoạch và biện pháp tổ chức thực hiện; nội dung và chương trình giảng dạy CNTT-TT ở các cấp học; giới thiệu những hội viên có năng lực vào các tổ chức nghiên cứu, giảng dạy và ứng dụng CNTT-TT của nhà nước.

5. Tư vấn, phản biện và giám định đầu tư các dự án, công trình, đề tài nghiên cứu trong lĩnh vực CNTT-TT theo yêu cầu của tổ chức và cá nhân.

6. Tham gia các hoạt động của Liên hiệp các hội Khoa học - Kỹ thuật tỉnh Tiền Giang.

7. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội và theo quy định của pháp luật.

8. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Động viên tinh thần tích cực và khả năng sáng tạo của hội viên nhằm thúc đẩy việc ứng dụng và phát triển CNTT-TT, sử dụng những thành tựu của CNTT-TT phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước; đồng thời giúp đỡ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các hội viên trong hoạt động CNTT-TT.

4. Tổ chức và giúp đỡ hội viên trong các hoạt động liên kết kinh tế - khoa học và ứng dụng CNTT-TT, các loại hình sản xuất, dịch vụ CNTT-TT, qua đó góp phần tạo thêm việc làm cho hội viên.

5. Tạo điều kiện cho hội viên nâng cao trình độ nghiệp vụ bằng nhiều hình thức khác nhau (như mở các lớp bồi dưỡng chuyên đề, các câu lạc bộ khoa học kỹ thuật về CNTT-TT, tổ chức tham quan khảo sát ở trong tỉnh và ngoài tỉnh, trao tặng các giải thưởng CNTT-TT). Tạo điều kiện cho mọi đối tượng công tác, học tập, nghiên cứu và ứng dụng CNTT-TT trong mọi lĩnh vực kinh tế, sản xuất và đời sống.

6. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

7. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.

8. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật.

9. Tích cực tham gia các hoạt động của Liên hiệp các hội Khoa học - Kỹ thuật tỉnh Tiền Giang. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

### **Chương III**

### **HỘI VIÊN**

#### **Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên**

1. Hội viên của hội gồm hội viên cá nhân và hội viên tập thể:

a) Hội viên cá nhân là công dân Việt Nam sinh sống trên địa bàn Tiền Giang có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội, có thể trở thành hội viên của Hội.

b) Hội viên tập thể là những đơn vị hoạt động trong lĩnh vực CNTT-TT có tư cách pháp nhân, hoặc đang hoạt động như một thực thể hành chính, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện và nhiệt tình tham gia công tác Hội, có đơn xin gia nhập Hội, được xét kết nạp làm Hội viên tập thể của Hội. Đại diện cho Hội viên tập thể là người đại diện trước pháp luật của đơn vị hay người đại diện đơn vị đó. Các Hội chuyên ngành và các Hội hoạt động trong lĩnh vực CNTT-TT hoạt động trong phạm vi tỉnh Tiền Giang có thể tham gia Hội Tin học Tiền Giang với tư cách là hội viên tập thể.

2. Tiêu chuẩn hội viên:

Công dân, tổ chức Việt Nam sinh sống trên địa bàn Tiền Giang nếu tán thành tôn chỉ, mục đích và Điều lệ của Hội; có nhiệt tình và đã tham gia trong các mặt hoạt động nghiên cứu, đào tạo, sản xuất, kinh doanh và ứng dụng CNTT-TT; tự nguyện tham gia các hoạt động của Hội đều có thể gia nhập Hội. Ban Chấp hành Hội Tin học Tiền Giang xét đơn xin gia nhập và quyết định việc kết nạp hội viên.

### **Điều 9. Quyền của hội viên**

1. Tham gia mọi sinh hoạt của Hội, thảo luận và biểu quyết mọi mặt công tác của Hội, bầu cử và ứng cử vào Ban Thường vụ các cấp của Hội.

2. Kiến nghị với Hội và các tổ chức của Hội để được giúp đỡ, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ CNTT-TT. Được Hội tạo điều kiện đưa các kết quả nghiên cứu, ứng dụng CNTT-TT, các sáng chế, phát minh vào sản xuất và đời sống.

3. Được cung cấp thông tin thường xuyên về các tiến bộ kỹ thuật trong lĩnh vực CNTT-TT, tạo điều kiện tiếp xúc, gặp gỡ trao đổi với những người làm CNTT-TT ở trong và ngoài tỉnh nhằm nâng cao trình độ, khả năng thực hiện các công trình nghiên cứu, phát triển và ứng dụng về CNTT-TT.

4. Được cấp thẻ “Hội viên Hội Tin học Tiền Giang” và sử dụng thẻ này khi tham gia các sinh hoạt và hoạt động của Hội. Thẻ của Hội viên các Chi hội do Ban Thường vụ Hội cấp.

5. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

6. Được khen thưởng theo quy định của Hội.

7. Được xin ra khỏi Hội khi có nguyện vọng. Trường hợp xin ra khỏi Hội phải làm đơn và nộp lại thẻ hội viên.

### **Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Tuân thủ Điều lệ Hội, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Hội. Tích cực hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ được Hội phân công.

2. Thường xuyên tham gia công tác tuyên truyền, phát triển hội viên mới.

3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.

5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hội.

### **Điều 11. Hồ sơ, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra Hội**

1. Hồ sơ xin gia nhập, thẩm quyền kết nạp hội viên:

a) Hồ sơ xin gia nhập Hội:

+ Đối với cá nhân: Đơn xin gia nhập Hội.

+ Tổ chức muốn trở thành thành viên của Hội phải nộp hồ sơ xin gia nhập Hội. Hồ sơ xin gia nhập Hội bao gồm:



- Đơn xin gia nhập Hội;
  - Điều lệ của tổ chức xin gia nhập (nếu có);
  - Quyết định thành lập Tổ chức, do cơ quan có thẩm quyền ban hành;
  - Danh sách ban lãnh đạo của Tổ chức và các cá nhân của Tổ chức tham gia.
- b) Thẩm quyền kết nạp hội viên:

Thành viên muốn gia nhập Hội phải nộp đầy đủ các hồ sơ theo qui định của Hội. Quyết định cho một Thành viên gia nhập Hội là theo quyết định của Ban Chấp hành mà không phải chờ phê chuẩn của Đại hội.

## 2. Thủ tục ra Hội:

Thành viên muốn ra khỏi Hội phải có đơn gửi tới Ban Chấp hành Hội và phải hoàn tất các nghĩa vụ, các vấn đề liên quan đến Hội, đến các tổ chức và cá nhân khác có liên quan. Quyết định cho một Thành viên ra khỏi Hội là theo quyết định của Ban Chấp hành mà không phải chờ phê chuẩn của Đại hội.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội**

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Ban Kiểm tra.
5. Các ban chuyên môn (nếu có).
6. Tổ chức cơ sở Hội (nếu có).

#### **Điều 13. Đại hội Hội Tin học Tiền Giang**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức năm (05) năm một (01) lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

#### 3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có);

- c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Hội;
- d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;
- đ) Các nội dung khác (nếu có);
- e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

#### 4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

- a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;
- b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

### **Điều 14. Ban Chấp hành Hội Tin học Tiền Giang**

1. Đại hội Hội Tin học Tiền Giang bầu ra Ban Chấp hành Hội (viết tắt là BCH Hội). BCH Hội là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội giữa hai kỳ Đại hội. BCH Hội gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên.

#### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

- a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội;
- b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;
- c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội;
- d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;
- đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số lượng ủy viên BCH Hội được bổ sung hoặc thay thế nhiều nhất bằng 1/5 số lượng ủy viên BCH Hội đã được Đại hội ấn định cho mỗi nhiệm kỳ.

- e) Quyết định kết nạp hoặc cho thôi làm thành viên của Hội.

#### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

- a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;
- b) Định kỳ mỗi năm BCH Hội tổ chức họp các thành viên BCH một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành;
- c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

### **Điều 15. Ban Thường vụ Hội**

1. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng Thư ký và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ là cơ quan thường trực của Ban Chấp hành, giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Thường vụ họp 06 tháng họp 01 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

### **Điều 16. Ban Kiểm tra Hội**

1. Ban Kiểm tra Hội gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban (nếu có) và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, hội viên;



b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

### **Điều 17. Các Ban Chuyên môn**

1. Mỗi Ban chuyên môn của Hội gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban và một số ủy viên sẽ do Ban Chấp hành bổ nhiệm dựa trên đề xuất của các Ủy viên Ban Chấp hành hoặc của Chủ tịch Hội. Các Trưởng ban, Phó Trưởng ban và thành viên của các Ban Chuyên môn được bổ nhiệm trong một nhiệm kỳ công tác bằng với nhiệm kỳ của Ban Chấp hành.

2. Nguyên tắc hoạt động: các Ban Chuyên môn hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

### **Điều 18. Các tổ chức cơ sở của Hội**

1. Tổ chức cơ sở của Hội là các hội viên tập thể và các Chi hội lập ở các huyện, thị, các trường học, các cơ quan, các xí nghiệp có đông hội viên. Những nơi có từ 05 hội viên trở lên có quyền xin thành lập Chi hội. BCH Hội quyết định việc thành lập và giải tán các Chi hội.

2. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Chi hội là Đại hội toàn thể hội viên, một năm họp một lần. Trong trường hợp đặc biệt, BCH Chi hội có thể triệu tập Đại hội bất thường. Đại hội toàn thể hội viên của Chi hội có nhiệm vụ và quyền hạn;

a) Thông qua báo cáo hoạt động của BCH Chi hội;

b) Quyết định phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch công tác của Chi hội;

c) Bầu BCH Chi hội;

d) Cử đại biểu đi dự hội nghị cấp trên.

3. BCH Chi hội do Đại hội bầu ra, được BCH Hội Tin học Tiền Giang ra quyết định công nhận, có nhiệm vụ thi hành các nghị quyết của Đại hội và các nghị quyết của BCH Hội, lãnh đạo mọi mặt công tác của Chi hội giữa hai kỳ Đại hội Chi hội. Giữa hai kỳ Đại hội Chi hội, nếu hơn 2/3 số ủy viên BCH đề nghị, BCH chi hội có thể thay đổi không quá 1/3 số ủy viên BCH nếu đề nghị này được BCH Hội quyết định chuẩn y, BCH chi hội 6 tháng họp một lần. BCH Chi hội cử ra Chi hội trưởng, Chi hội phó và Thư ký.

4. Các Chi hội được Hội giúp đỡ để tổ chức các cơ sở hoạt động khoa học và kinh doanh kinh tế - kỹ thuật trong các lĩnh vực CNTT-TT, tự hạch toán và quản lý các cơ sở này theo luật và các quy định hiện hành của nhà nước. Hội giúp đỡ, bảo vệ quyền lợi chính đáng của những cơ sở này.

### **Điều 19. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội**

1. Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

## 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội;

đ) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.

3. Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

## **Điều 20. Tổng Thư ký Hội**

1. Tổng Thư ký là trưởng điều hành của Ban Thư ký. Tổng Thư ký được Ban chấp hành phê chuẩn để Chủ tịch bổ nhiệm.

### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Tham dự Đại hội và các cuộc họp của Ban chấp hành, Thường trực Ban chấp hành và các Ban chức năng.

b) Chịu trách nhiệm chuẩn bị công tác tổ chức Đại hội, các cuộc họp của Ban chấp hành.

c) Tổ chức ghi các biên bản của Đại hội, các Hội nghị Ban chấp hành, Thường trực Ban chấp hành và các Ban chức năng.

d) Chuẩn bị và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội, Ban chấp hành, Thường trực Ban chấp hành về các mặt công tác của Hội.

đ) Đảm bảo mối quan hệ với Hội Tin học Việt Nam, các Hội Tin học đơn vị bạn và các tổ chức khác dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch Hội.

e) Tổng Thư ký chịu trách nhiệm đề xuất Chủ tịch bổ nhiệm và miễn nhiệm các thành viên trong Ban Thư ký sau khi trao đổi thống nhất với Thường trực Ban chấp hành.

**Chương V**  
**CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP;**  
**HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

**Điều 21. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội**

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

**Chương VI**  
**TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

**Điều 22. Tài chính, tài sản của Hội**

1. Tài chính của Hội:

a) Nguồn thu của Hội:

- Lệ phí gia nhập Hội, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);
- Các khoản thu hợp pháp khác;

b) Các khoản chi của Hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của Ban Chấp hành Hội phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hội: Tài sản của Hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

**Điều 23. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội.**

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.

2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

## **Chương VII**

### **KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

#### **Điều 24. Khen thưởng**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

#### **Điều 25. Kỷ luật**

1. Tổ chức, đơn vị hội viên thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, khai trừ,... tùy theo mức độ vi phạm.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương VIII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 26. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội.**

Chỉ có Đại hội Hội Tin học tỉnh Tiền Giang mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

#### **Điều 27. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ Hội Tin học tỉnh Tiền Giang gồm 08 Chương 27 Điều đã được Đại hội lần thứ II Hội Tin học tỉnh Tiền Giang thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2015 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Hội và Điều lệ Hội Tin học Tiền Giang, Ban Chấp hành Hội Tin học tỉnh Tiền Giang có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.